

**Bản án số: 109/2020/HSST**

**Ngày: 07/5/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quý Sửu

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viên

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên  
tòa:* Bà Phùng Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2020/HSST ngày 24/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124 /2020/QĐXXST-HS ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Mạnh L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 15/8/1987, tại: Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: tổ 14, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Đăng D, (đã chết) và bà Nghiêm Thị H; chưa có vợ, con; tiền án:

+ Tại bản án số 144/HHST ngày 30/7/2007, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

+ Tại bản án số 225/HHST ngày 20/11/2008, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án số 337/HHST ngày 22/10/2010, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 7 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Tại bản án số 455/HHST ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 20 phút ngày 02/01/2020, tổ công tác của Công an phường C, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 13, phường C, thành phố Thái Nguyên, phát hiện, bắt quả tang và thu trong túi áo khoác bên phải Nguyễn Mạnh L đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, L khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong cân xác định: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Mạnh L có khối lượng 0,153 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu L.

Tại bản Kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu L thu giữ của Nguyễn Mạnh L là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,153 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh L khai: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 02/01/2020, L bắt xe ôm từ phường T, thành phố Thái Nguyên tới khu vực ngã ba T thuộc phường T, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. L gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng, L cất gói Heroine vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ đến khu vực tổ 13, phường C, thành phố Thái Nguyên để tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác công an phường C phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong ký hiệu L. Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKSTPTN ngày 20/3/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Mạnh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh L khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 143/CT-VKSTPTN ngày 20/3/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Mạnh L từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Nguyễn Mạnh L đã có hành vi tàng trữ 0,153 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã tái phạm lại phạm tội do cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo lần này là tái phạm nguy hiểm, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bản cáo trạng số 143/CT-VKSTPTN ngày 20/3/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Mạnh L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:*

[6] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định niêm phong ký hiệu L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Nguyễn Mạnh L 6 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 02/01/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L ( bên trong có chứa 0,128 gam mẫu L còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu L), mặt sau bì niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký ghi họ tên: Trần Đức Thủy.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 222 ngày 20/3/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**